

Hồi 23

Dưới Bí Ma Nhai Trừ Yêu Nghiệt Nhờ Nhẫn Bạch Ngọc Hiểu Cố Nhân

Hán tử ấy xoa hai chưởng vào nhau, ở tâm chưởng xuất hiện luồng khí đen, chưởng lực phát ra gió lạnh kêu vù vù. Trần Quang Chiêu đang cầm cây hàn ngọc kiếm, chàng cảm thấy rét buốt hơn.

Té ra hán tử này đã luyện Tu la âm sát công, đó là loại võ công thuần âm của tà phái, Trần Quang Chiêu sử dụng băng đạn và ngọc kiếm, trái lại tăng thêm uy lực cho đối phương.

Lý Nam Tinh thấy Trần Quang Chiêu địch không nổi, cả giận quát: “Ta đã đến đây theo lời hẹn, tại sao các người làm khó bằng hữu của ta? Chuyện này chẳng liên quan gì đến y!” Đang định phóng người tới, lão già họ Dương cười ha hả rồi lắc người chặn trước mặt Lý Nam Tinh, ngăn cản: “Lịch công tử, người đừng vội, trước tiên hãy tiếp một trăm chiêu của ta rồi tính tiếp! Chỉ cần người tiếp được, ta sẽ đưa bằng hữu của người xuống núi!”

Lão già ấy dùng đôi tay không khiêu chiến Lý Nam Tinh, chàng cũng không tiện dùng bảo kiếm, thế là hai chưởng phân ra, chưởng trái đẩy thẳng tới, chưởng phải vuốt ngang, chiêu này có cả thủ pháp điểm huyết và cầm nã, lợi hại vô cùng. Lão già nếu né tránh đòn điểm huyết của chàng, thì chắc chắn sẽ bị chưởng lực của chàng đẩy ra.

Lão già khen rằng: “Hay cho một chiêu Tà dương nhất mật, chiêu này của người cũng đã đủ hơn lệnh tôn năm xưa!” Miệng nói như thế, đơn chưởng vạch thành một đường vòng cung chậm rãi đẩy ra. Lý Nam Tinh thầm cười: “Lão già này thật khoác lác, đáng tiếc người tuy biết chiêu số của ta nhưng không biết cách phá giải như thế nào”.

Không ngờ nghĩ chưa dứt thì chợt cảm thấy gió lạnh như mũi tên đâm vào da thịt, cả máu huyết hầu như cũng ngưng tụ. Chiêu này của Lý Nam Tinh vốn là trong chiêu giấu chiêu, trong thức chứa thức, đối phương không hiểu cách phá giải, chàng lập tức có thể dùng thủ pháp đại cầm nã thủ chụp vào huyết khúc trì của đối phương, nhưng đột nhiên cảm thấy lạnh buốt, cổ tay run rẩy, cho nên cú chụp đã hụt, trái láisuyt tý nữa bị lão già chụp trúng.

Lý Nam Tinh chụp không trúng, chàng biết không xong, vội vàng thi triển công phu Di hình hoán vị trong Thiên la bộ pháp, chỉ nghe soạt một tiếng, tuy tránh qua được nhưng tà áo đã bị lão già xé rách mất một mảnh.

Lão già cười ha hả: “Hảo tiểu tử, có biết lợi hại chưa? Coi thử người tiếp một trăm chiêu của ta như thế nào?” Vừa nói vừa liên tục đánh ra ba chưởng, lập tức cuồng phong cuộn dậy, khí lạnh tỏa ra, đẩy Lý Nam Tinh thối lui từng bước. Té ra Tu la âm sát công của lão già này đã luyện đến tầng thứ tám, lợi hại hơn đồ đệ của lão nhiều.

Lý Nam Tinh cố nén giận, âm thầm vận huyền công, sử dụng Lạc anh chưởng pháp hư hư thực thực, biến hóa khôn lường, du đấu với lão già. Tuy lạnh đến nổi hai hàm răng đánh vào nhau, hai chưởng cũng không chạm được vào người của lão già, nhưng lão già muốn bắt chàng cũng không được.

Ban đầu lão già muốn đánh chưởng thử nhất, thấy Lý Nam Tinh có vẻ không chịu nổi, tưởng rằng trong vòng vài chiêu chàng sẽ bó tay chịu trói, nay thấy Lý Nam Tinh có thể tránh được không khỏi cảm thấy bất ngờ. Lòng thầm nhủ: “Thật kỳ lạ, chả lẽ nội công của y còn hơn cả cha mẹ của y năm xưa? May mà mình đã hạn trong vòng một trăm chiêu, nếu không mình đã thua mất rồi”.

Lão già không biết rằng, té ra Lý Nam Tinh đã được cao nhân chỉ điểm, theo công lực của chàng lúc này mà luận, chưa chắc chàng đã hơn nổi cha mẹ mình, nhưng vì chàng đã luyện tập loại nội công chính tông cho nên mới tinh thuần hơn.

Nhưng Lý Nam Tinh chỉ cũng có thể gắng gượng chống trả mà thôi, một lát sau khí lạnh xâm nhập vào cơ thể, chân tay dần dần chậm chạp, chàng liếc mắt qua nhìn chỉ thấy Trần Quang Chiếu còn tệ hơn cả mình, đã bị hán tử có vẻ mặt bệnh hoạn lúc nãy đánh đến nổi không thể chống đỡ được. Lý Nam Tinh hít một hơi, thầm nhủ: “Hồng bát, hồng bát! Mình bị đánh bại thì không sao, lần này liên lụy đến Trần đại ca!”

Ông già ấy cũng thầm kêu hổ thẹn, té ra hai bên đã đánh gần một trăm chiêu, nhưng Lý Nam Tinh không biết. Ông già gia tăng chưởng lực, thầm nhủ: “Nếu qua một trăm chiêu, tên tiểu tử này không lên tiếng, mình cũng giả vờ không biết”.

Lý Nam Tinh một mặt đối phó với kẻ kinh địch, một mặt lo lắng cho Trần Quang Chiếu, bất giác chiêu số tán loạn, trong một lúc thất thần đã bị trúng một chưởng của ông già, Lý Nam Tinh lão đảo thối lui ra sau bảy tám bước, suýt chút nữa ngã xuống. Ông già gầm lên: “Hảo tiểu tử, chạy không thoát đâu hãy theo ta đi thôi!”

Ông già ấy định chụp xuống, chợt nghe có người cười lạnh lùng: “Lão thất phu, sao người không giữ lời?” Người chưa thấy mà giọng nói đã vang lên bên tai lão.

Lão già cả kinh, sợ có người đột kích mình, nên không dám chụp xuống trảo ấy, quay đầu lại nhìn thì thấy trong đồng loạn thạch có một bóng người, dưới ánh trăng trông rất rõ ràng, đó là một thiếu niên khoảng hai mươi tuổi.

Lão già thở phào, thầm nhủ: “Mình tưởng có cao nhân nào đến, té ra là một thằng tiểu tử miệng còn hôi sữa, nhưng tên tiểu tử này hơi quái dị, y đứng cách xa như thế mà giọng nói cứ như bên tai của mình, không biết đó là loại công phu gì?”

Lúc này Lý Nam Tinh cũng thay rõ ràng, chàng không khỏi mừng ra mặt, kêu lớn: “Hiền đệ, đệ cũng đến đây ư? Sao đệ biết ta ở đây?”

Nói thì chậm, sự việc diễn ra rất nhanh, Kim Trục Lưu phóng vọt người lên lộn người trên không trung, rồi hạ xuống nhẹ nhàng bên cạnh Lý Nam Tinh, thân pháp đẹp đẽ vô cùng! Lão già không khỏi thầm khen, trong lòng càng kinh ngạc hơn.

Kim Trục Lưu nói: “Lý đại ca, huynh hãy nhường cho đệ đối phó với lão già không giữ lời hứa này!”

Lão già giận dữ: “Ta không giữ lời hứa lúc nào?” Kim Trục Lưu nói: “Người nói trong vòng một trăm chiêu phải đánh thắng đúng không. Ha ha, ta đã đếm rất rõ ràng, người phải dùng một trăm lẻ hai chiêu mới thắng nổi đại ca của ta!”

Lão già đỏ mặt: “Người nói vớ vẩn, ta chỉ dùng chín mươi tám chiêu mà thôi”. Kim Trục Lưu cười rằng: “Uổng cho người là truyền nhân của Tu la âm sát công. Cả tổ sư Mạnh Thần Thông của người cũng bị người làm cho mất mặt. Mạnh Thần Thông tuy là một đại ma đầu nhưng cũng biết giữ lời, không mặt dày như người!”

Lão già họ Dương thất kinh, thầm nhủ: “Tên tiểu tử này tuổi còn trẻ mà sao biết lai lịch của mình?” Thế rồi thẹn quá hóa giận, quát: “Người là ai, sao dám nói càn ở đây?”

Hán tử đang giao thủ với Trần Quang Chiếu chợt kêu lên: “Sư phụ, tên tiểu tử này là Kim Trục Lưu. Y chính là kẻ thù của con, sư phụ, người đừng buông tha cho y!”

Té ra hán tử mặt mày như kẻ bệnh hoạn ấy chính là người Kim Trục Lưu đã tìm ra trong nhà Phong Diệu Thường, kẻ này tên gọi Cung Bình Dã, hôm ấy bị Kim Trục Lưu đánh một chưởng, nghỉ ngơi hơn ba tháng mới khỏe lại. Còn ông già tên gọi Dương Hạo, cha của lão là Dương Xích Phù vốn là học trò của Mạnh Thần Thông. Dương Hạo chỉ có một tên đồ đệ là Cung Bình Dã, nay ở võ lâm Trung Nguyên chỉ có hai người bọn họ luyện Tu la âm sát công.

Kim Trục Lưu cười: “Hay lắm, hai thầy trò các người không chịu buông tha cho ta đúng không? Ta cũng chẳng muốn buông tha cho các người!” Nói chưa dứt lời đã nhảy

bổ tới, Cung Bình Dã chỉ đành rời Trần Quang Chiếu, lách ra sau lưng sư phụ, Kim Trục Lưu cố ý dọa cho y chạy để Trần Quang Chiếu thoát thân.

Dương Hạo nổi giận bừng bừng, quát: “Hảo tiểu tử dám bắt nạt đồ đệ của ta, người hãy tiếp của ta một trăm chiêu”. Kim Trục Lưu cười lớn: “Ta có gì mà không dám, chỉ e người không tiếp nổi một trăm chiêu của ta!”

Dương Hạo đánh ra một chưởng, Kim Trục Lưu phóng lên, cười ha hả: “Ta đang nóng nực, đa tạ người tặng ta một luồng gió mát!” Dương Hạo cả kinh: “Tên tiểu tử này không sợ Tu la âm sát công!”

Hai chưởng giao nhau bình một tiếng, hai bên đều lắc lư, nhưng Kim Trục Lưu lùi ra sau một bước!

Té ra từ nhỏ Kim Trục Lưu đã luyện thành nội công chính tà hợp nhất, năm xưa Kim Thế Di tỉ thí với Mạnh Thần Thông nhiều lần, biết bí mật của Tu la âm sát công, bản thân ông ta tuy không luyện môn công phu này nhưng đã truyền cho con trai tâm pháp nội công chế ngự Tu la âm sát công cho nên Kim Trục Lưu không hề sợ hãi. Nhưng công lực của chàng rất cuộc vẫn kém Dương Hạo một bậc, Tu la âm sát công của Dương Hạo chẳng làm gì được chàng, nhưng nhờ chưởng lực vẫn có thể đẩy lùi chàng một bước.

Dương Hạo là kẻ cầm đầu bọn người này, y và Kim Trục Lưu đơn đả độc đấu, những người bên cạnh không xen tay vào. Nhưng những kẻ này sợ Lý Nam Tinh bỏ chạy cho nên ào ào tiến lên vây đánh Lý Nam Tinh. Vì muốn bắt sống Lý Nam Tinh, tuy có nói trước không lấy đông để thắng nhưng Dương Hạo cũng không lên tiếng.

Kim Trục Lưu kêu lên: “Đại ca, hãy dùng kiếm!”

Lý Nam Tinh rút kiếm, quát: “Các người hãy xông cả lên!” Ánh kiếm quang lướt tới, chỉ thấy binh khí của bọn chúng gãy lả tả.

Cả bọn bị chặt gãy hết binh khí, không khỏi cả kinh vội vàng thoái lui.

Võ công của Cung Bình Dã tương đối cao, né tránh được cây huyền thiết bảo kiếm, liền bước vòng ra sau lưng Lý Nam Tinh, lập tức phát chưởng đánh lên.

Cung Bình Dã mới luyện được tới tầng thứ năm, y có thể khắc chế được Trần Quang Chiếu nhưng không làm gì nổi Lý Nam Tinh, Lý Nam Tinh không thèm quay đầu lại, trở tay đánh lại một chưởng. Hai chưởng giao nhau, bình một tiếng Cung Bình Dã bị đẩy thoái lui ra sau.

Lý Nam Tinh đang định chạy đến chỗ Kim Trục Lưu, chợt thấy có một bóng người lướt tới, cười lạnh lùng: “Chắc là cây huyền thiết kiếm trong tay của người, được, Sử Bạch Đô không giữ nổi, cứ để cho ta!”

Người ấy dùng đôi tay không, Lý Nam Tinh trong nhất thời vẫn chần chừ chưa quyết, không biết có nên dùng kiếm đối phó y không? Không ngờ người ấy phát chưởng, luồng gió nóng vù vù tản ra xung quanh, chưởng lực mạnh như dời núi lấp biển, Lý Nam Tinh dùng thân pháp Thiên cân trụ nhưng chân vẫn không thể nào đứng vững. Người ấy phát ra hai chưởng rồi lập tức thi triển công phu tay không đoạt binh khí.

Lý Nam Tinh múa cây huyền thiết kiếm, ánh thanh quang nổ rộ, hợp thành một vòng tròn, người ấy đã biết đây là cây huyền thiết bảo kiếm nhưng không ngờ lợi hại đến thế vội vàng rút tay lại. Soạt một tiếng, ống tay áo của người ấy đã bị bảo kiếm chém đứt một mảng, nhưng cây huyền thiết kiếm nặng gần cả trăm cân cũng bị y phát ống tay áo lệch sang một bên.

Lúc này hai bên đều không dám khinh địch, người ấy nghĩ bụng: “Tên tiểu tử có thể chống nổi Lôi thần chưởng của mình, trong tay lại có bảo kiếm, không thể coi thường được”. Còn Lý Nam Tinh nghĩ: “Công lực của người này còn hơn cả lão già họ Dương. Hồng bát, nếu cây huyền thiết kiếm không thắng được y, đêm nay chỉ e khó thoát thân”.

Cung Bình Dã và bọn hán tử bị gãy hết binh khí không dám đến gần Lý Nam Tinh, vì thế chuyển mục tiêu nhảy về phía Trần Quang Chiêu. Trần Quang Chiêu vung ra một nắm Băng phách thần đạn, Cung Bình Dã không sợ thần đạn nhưng những kẻ khác thì chịu không nổi, ngoại trừ hai tên có nội công tương đối cao, số còn lại đều run bần bật, đành tránh ra xa.

Trần Quang Chiêu vốn không đánh lại Cung Bình Dã, may mà Lý Nam Tinh vừa mới chạm một chưởng với y, làm cho y hao tổn chân lực, Tu la âm sát công của y bị giảm uy lực, Trần Quang Chiêu mới có thể đánh ngang sức với y. Nhưng hai kẻ có nội công tương đối cao không bị đả thương bởi băng đạn thì lại xông lên, Trần Quang Chiêu không thể nào phóng ra thần đạn cho nên đánh rất vất vả.

Lý Nam Tinh địch lại hán tử này, hai bên đều e dè lẫn nhau, nhưng vì Lý Nam Tinh đã đánh trước một trận cho nên không khỏi rơi xuống thế hạ phong.

Lý Nam Tinh không biết hán tử này, nhưng Kim Trục Lưu thì biết, bất đồ thâm lo lắng cho Lý Nam Tinh, té ra y chính là Âu Dương Kiên, kẻ chàng đã gặp mấy tháng trước ở núi Tô Lai. Lần đó Âu Dương Kiên bị bang chủ phái Cái Bang Trọng Trường Thống đánh bại, Kim Trục Lưu vẫn chưa giao thủ với y.

Tuy Trọng Trường Thống đánh bại Âu Dương Kiên nhưng cũng phải hơn một trăm chiêu. Thử hỏi công phu của Trọng Trường Thống thâm hậu đến thế, những kẻ kém cỏi thì làm sao có thể chống nổi một đòn của y. Cho nên tuy Kim Trục Lưu chưa giao thủ với Âu Dương Kiên nhưng cũng biết bản lĩnh của y.

Dương Hạo càng đánh càng mạnh, Kim Trục Lưu dùng liên tiếp các loại võ công và thân pháp khác nhau nhưng rốt cuộc vẫn hơi kém hơn y.

Dương Hạo đánh mãi mà không hạ được y, lòng thầm thất kinh nghĩ bụng: “Không biết tên tiểu tử này có lai lịch thế nào mà ghê gớm đến thế! Nếu trong vòng một trăm chiêu mà mình không thể thủ thắng, cứ đánh mãi chỉ e sẽ bại trong tay của y”. Bởi vì Tu la âm sát công rất hao tổn nguyên khí, nên Dương Hạo cần phải đánh nhanh thắng nhanh, nếu không đến khi suy kiệt sức lực, y không thể chống nổi những chiêu số biến hóa khó lường của Kim Trục Lưu.

Dương Hạo liên tục đánh ra những đòn sát thủ, đẩy Kim Trục Lưu lùi mấy bước rồi quát: “Tên tiểu tử kia, sao nhà ngươi vẫn chưa bó tay chịu trói? Ta sẽ khiến cho ngươi muốn sống không được, muốn chết cũng không xong!” Tuy bề ngoài Dương Hạo làm ra vẻ hung dữ, nhưng trong bụng đã lo lắng, y tấn công gấp gáp là để dọa cho đối phương hoảng sợ không dám đánh nữa.

Kim Trục Lưu biết dụng ý của kẻ địch, vẫn trả đòn mạnh mẽ mà không hề lo sợ. Chàng tuy không sợ cho mình nhưng lại lo cho Lý Nam Tinh và Trần Quang Chiêu. Trong lúc kịch chiến, Kim Trục Lưu liếc mắt nhìn chỉ thấy Lý Nam Tinh đeo một chiếc nhẫn, ánh sáng của chiếc nhẫn phát ra lấp lánh, Kim Trục Lưu cảm thấy một luồng khí lạnh chạy qua người.

Lúc này chàng định thần nhìn kỹ lại chỉ thấy chiếc nhẫn trông giống hệt chiếc nhẫn của mình! Câu hỏi trong lòng chàng bấy lâu nay đã được giải đáp, té ra Lý Nam Tinh là người cha chàng muốn Giang Hải Thiên gặp mặt?

Sau khi hiểu ra điều đó, một câu hỏi khác lại dâng lên trong lòng: “Lý đại ca đã quen biết cha mình từ trước, nếu không cha làm sao tặng chiếc nhẫn ngọc cho y? Nhưng tại sao Lý đại ca không nói cho mình biết? Cha bảo Giang sư huynh đêm nay đến Bí Ma Nhai gặp y, chẳng lẽ đã sớm biết chuyện đêm này?”

Nhưng lúc này Kim Trục Lưu không rảnh suy nghĩ nhiều nữa, đang lúc kịch chiến chàng ngẩng đầu lên nhìn thì chỉ thấy mặt trăng đã lên tới giữa bầu trời, Kim Trục Lưu cả mừng cười rằng: “Dương Hạo, người dùng cuồng ngạo, xem thử đêm nay ai sẽ bó tay chịu trói? Lý đại ca, đừng sợ bọn chúng, đệ đảm bảo chỉ một chốc nữa thôi bọn chúng sẽ đại bại!”

Lúc này Lý Nam Tinh cũng thắc mắc trong bụng, chàng cũng đã thấy chiếc nhẫn hàn ngọc trong tay Kim Trục Lưu, lòng thầm nhủ: “Mình chỉ nghĩ Kim Trục Lưu không biết mình là ai, xem ra y đã gặp cha mẹ của mình. Nhưng tại sao y lại giấu mình?”

Số là trước khi Lý Nam Tinh ra đi, cha mẹ của chàng đã đưa chiếc nhẫn hàn ngọc này cho chàng rồi nói: “Con đến Trung Nguyên, nếu gặp người đeo chiếc nhẫn như thế này, con có thể yên tâm nhờ cậy y. Nếu gặp nguy hiểm, con cứ đeo chiếc nhẫn này vào, không chừng có thể giúp con chuyển rủi thành may”. Lý Nam Tinh nhớ lại cha mẹ dặn, cho nên đêm nay đến gặp Dương Hạo, cũng đeo chiếc nhẫn hàn ngọc này. Lúc đầu chàng nghĩ đó chỉ là điều mê tín, chỉ vì cha mẹ đã căn dặn cho nên mới đeo thử xem sao, không ngờ quả nhiên trong lúc nguy cấp thì Kim Trục Lưu đột nhiên xuất hiện.

Lý Nam Tinh thấy Kim Trục Lưu đeo chiếc nhẫn, đương nhiên tưởng rằng chàng ta được cha mẹ mình nhờ đến cứu, chứ không biết rằng Kim Trục Lưu cũng như mình, trong lòng cũng đầy thắc mắc.

Lý Nam Tinh nghe Kim Trục Lưu nói như thế thì phấn chấn tinh thần, múa tít cây huyền thiết kiếm, giao đấu với Âu Dương Kiên đến hai ba mươi chiêu. Nhưng Lôi thần chưởng của Âu Dương Kiên quả nhiên lợi hại, mỗi chưởng phát ra đều như có một luồng khí nóng dồn tới, lại thêm Lý Nam Tinh phải dùng nhiều sức để múa cây kiếm nặng nề cho nên cảm thấy càng nóng nực hơn. Sau ba mươi chiêu, Lý Nam Tinh toát mồ hôi đầy người tựa như đang ở trong lò lửa.

Lý Nam Tinh nghĩ bụng: “Trục Lưu nói rất chắc ăn, không biết trong hồ lô của y chứa thuốc gì? Xem ra y cũng khó giữa mạng. Hỡi ơi chả lẽ y chỉ an ủi mình mà thôi?”

Dương Hạo đẩy Kim Trục Lưu lùi mấy bước rồi cười lớn: “Hảo tiểu tử, ta phải coi thử ngươi có còn dám khoác lác nữa không?” Lúc này trăng lên đến đỉnh đầu, đã đến canh ba, Kim Trục Lưu hơi lo lắng, thầm nhủ: “Chả lẽ sư huynh gặp chuyện gì trên đường, ông ta mà không đến thì chúng ta hỏng bét”.

Dương Hạo cười chưa dứt, chợt thấy phía trước có xuất hiện một người, người ấy lớn giọng nói: “Các vị hãy nể mặt Giang mỗ ngừng tay lại. Dương tiên sinh, Âu Dương tiên sinh, hai người là bậc tiền bối trong võ lâm, tại sao lại làm khó hai kẻ hậu sinh? Có chuyện gì có thể nói cho Giang mỗ nghe! Ta đảm bảo sẽ chủ trì công đạo”.

Giang Hải Thiên đột nhiên xuất hiện, trong số vây cánh của Dương Hạo chỉ có ba người nhận ra ông ta, những kẻ khác thì không biết ông ta là ai, vừa thấy có người xuất hiện thì lập tức đã phóng ám khí về phía ông ta.

Giang Hải Thiên không động thanh sắc, miệng vẫn tiếp tục nói, còn tay nhặt một hòn đá, chỉ thấy Ông ta mở tay ra, hòn đá biến thành một nắm sỏi. Giang Hải Thiên hờ

hững vãi về phía trước, chỉ nghe tiếng keng keng không ngớt bên tai, những món ám khí ấy đều đã bị ông ta đánh rơi. Điều kì diệu là, mỗi ám khí đều rơi trước mặt chủ nhân của nó, không hề sai sót. Bất cứ kẻ nào cũng đều biết Giang Hải Thiên đã nường tay.

Bọn cường đạo lúc này mới biết đó chính là Giang Hải Thiên. Giang Hải Thiên được võ lâm công nhận là thiên hạ đệ nhất cao thủ, ai mà không biết tiếng tăm ông ta?

Bọn cường đạo không hện mà đều ngừng tay, chỉ có Âu Dương Kiên đang tung chưởng về phía Lý Nam Tinh, trong nhất thời không kịp thu chưởng về, lòng thầm nhủ: “Dù sao cũng đã đắc tội với Giang Hải Thiên, chi bằng cứ bắt tên tiểu tử này trước để làm giá”.

Âu Dương Kiên lật lòng bàn tay lại, nhả nội lực ra, chợt cảm thấy có một luồng kinh phong dồn tới, Giang Hải Thiên phát tay áo, lách tới trước mặt hai người. Luồng nội lực của Âu Dương Kiên tựa như đánh vào biển khơi, chẳng còn tăm hơi, y thất kinh vội vàng rút tay. Lý Nam Tinh lúc này đang nóng nực khắp cả người chợt cảm thấy như có luồng khí mát tỏa khắp thân người, tinh thần đã phấn chấn. Giang Hải Thiên mỉm cười: “May mà hai người vẫn chưa bị thương, mong hãy nể mặt Giang mỗ, có chuyện gì hãy từ từ nói!” Âu Dương Kiên tưởng rằng chắc chắn Lý Nam Tinh đã bị thương cho nên đã trót thì phải trét, lúc này thấy không làm gì được Lý Nam Tinh, thế là không còn lo lắng, cung tay nói: “Tôi nào dám không nghe lệnh Giang đại hiệp?” Rồi lui sang một bên.

Lý Nam Tinh thầm ngạc nhiên, nhủ rằng: “Sao Giang Hải Thiên cũng đeo một chiếc hàn ngọc? Sao người đó biết đêm nay mình có hện?”

Dương Hạo càng lúng túng, ấp úng: “Chỉ là chuyện nhỏ nhoi, không ngờ kinh động đến Giang đại hiệp”.

Giang Hải Thiên hỏi tới: “Rốt cuộc là chuyện gì?”

Dương Hạo hờ hững: “Chẳng có chuyện gì cả, chúng tôi chẳng qua chỉ muốn mời Lịch công tử làm thủ lĩnh của chúng tôi, nhưng Lịch công tử lại không chịu...”

Kim Trục Lưu cười lớn: “Thế là người động thủ với người ta?”

Giang Hải Thiên cười đáp rằng: “Té ra là thế, Dương tiên sinh cũng có ý tốt. Nhưng mỗi người có mỗi chí khác nhau, ông cũng không nên làm khó người ta. Dương tiên sinh, không biết tôi nói có đúng không?” Giang Hải Thiên nói khéo léo để Dương Hạo xuống nước.

Lúc này Dương Hạo nào còn dám nói gì nữa. Lão ấp úng cúi người thối lui. Trong chớp mắt bọn cường đạo đã đi chẳng còn một mống.

Kim Trục Lưu bước tới hành lễ, cười nhẹ: “May mà sư huynh đến kịp lúc”.

Giang Hải Thiên hỏi: “Đệ và Lịch công tử đã quen biết từ trước ư?”

Kim Trục Lưu cung kính: “Bẩm sư huynh, hai chúng tôi đã kết nghĩa từ trước. Nhưng lúc này đệ mới biết té ra Lý đại ca là người cha muốn sư huynh gặp”.

Giang Hải Thiên nghe Kim Trục Lưu nói như thế thì đã biết lai lịch của Lịch Nam Tinh, bèn cười ha hả: “Hai người vốn đã phải thân thiết nhau, chuyện này cũng thật trùng hợp”. Nghĩ bụng nói: “Sư phụ hành sự cũng thật kỳ lạ, kẻ này là con trai của Lịch Phục Sinh, sao không nói trước cho sư đệ biết, khiến cho mình phải nhọc lòng suy đoán”.

Lý Nam Tinh thở dài: “Tôi đã hiểu, té ra Kim Thế Di kêu các người tới đây”.

Giang Hải Thiên nhú mày, thầm nhủ: “Nếu luận vai vế, sư phụ của ta cao hơn người hai bậc, người không biết cảm ơn thì thôi, sao lại dám gọi tên của sư phụ của ta ra?” Té ra Lý Nam Tinh vốn họ Lịch, cha của chàng Lịch Phục Sinh là cháu của Lịch Thắng Nam, mà Lịch Thắng Nam là tình nhân của Kim Thế Di.

Kim Trục Lưu không biết cha mình và nhà họ Lịch có mối ân oán, nghe Lịch Nam Tinh kêu thẳng tên cha mình ra, không hề có ý tôn trọng, trong lòng cũng bất mãn. Nhưng chợt nghĩ lại: “Cha cho y chiếc nhẫn hàn ngọc, lại bảo sư huynh đến Bắc Kinh gặp y, có thể thấy cha rất yêu thương đại ca. Mình phải nên nghĩ đến dụng tâm của cha. Có lẽ đại ca còn hiểu lầm cha điều chi, sau này mình sẽ hiểu, lúc này không cần phải nhớ trong lòng!” Kim Trục Lưu vốn là người không câu nệ tiểu tiết, chàng nghĩ như thế cho nên cũng thôi.

Trần Quang Chiêu và Giang Hải Thiên vốn quen biết nhau, sau mấy câu hàn huyên thì Không Chiêu đại sư cũng tới. Ông phát hiện hai người Trần, Lịch mất tích, trong lòng không yên cho nên chạy ra xem cho rõ. Giang Hải Thiên và Không Chiêu đại sư gặp nhau rất mừng rỡ. Trần Quang Chiêu và Kim Trục Lưu mới gặp mặt nhau cho nên cũng có nhiều lời để nói. Trong nhất thời bạn bè cũ mới trò chuyện rôm rả, còn Lịch Nam Tinh ngồi lặng lẽ một bên.

Lịch Nam Tinh chợt ôm quyền vái dài, hồ hững nói: “Giang đại hiệp, đa tạ đêm nay ông đã tương trợ, tôi không nhận ơn của sư phụ ông, cũng phải nhận tình của ông. Sau này sẽ trả ơn, xin thứ tôi phải đi trước”. Rồi không đợi Giang Hải Thiên trả lời, hèn xoay người lướt đi.

Giang Hải Thiên không khỏi ngạc nhiên. Ông ta đang nói chuyện với Không Chiêu đại sư, không tiện chạy đi, đành bảo: “Sư đệ, hãy thay ta tiễn khách. Hãy đưa y một đoạn. Sáng sớm hôm sau, đệ hãy trở về chùa Ngọa Phật”. Ý ông ta muốn bảo Kim Trục Lưu chạy theo Lịch Nam Tinh hỏi cho rõ ràng.

Kim Trục Lưu lòng đầy thắc mắc, thật ra không đợi Giang Hải Thiên nhắc, chàng cũng phải hỏi cho rõ ràng. Khinh công của chàng hơn hẳn Lịch Nam Tinh, Lịch Nam Tinh hình như có ý chờ chàng cho nên chỉ trong chốc lát chàng đã đuổi theo kịp. Lịch Nam Tinh quay đầu lại hỏi: “Hiền đệ, ta biết đệ thế nào cũng tới”.

Kim Trục Lưu hoang mang: “Đại ca, có rất nhiều chuyện đệ không hiểu...”

“Cha của đệ không nói với đệ về ta ư?”

“Không. Cha bảo đệ đem một bức thư đến cho sư huynh, bảo sư huynh đến đây gặp đại ca, đệ cảm thấy rất kỳ lạ, hình như cha đã biết được trước chuyện đêm nay xảy ra”.

“Đệ về Trung Nguyên từ lúc nào?”

“Đã hơn năm tháng”.

“Ồ, té ra là thế, chẳng trách nào”.

“Tại sao thế?”

“Năm trước ta và Dương Hao hẹn đêm nay sẽ gặp nhau. Cha của đệ tuy ở hải đảo, nhưng ông ta có rất nhiều bằng hữu ở võ lâm Trung Nguyên, chắc là đã sớm biết tin này”.

Kim Trục Lưu nói: “Đại ca, đại ca và cha của đệ có phải đã quen biết từ trước?”

“Cứ mỗi một hai năm cha của đệ đến nhà ta một lần, ta đã được ông chỉ điểm rất nhiều, nhất là nội công và kiếm thuật, từ nhỏ ta đã học võ của cha đệ”.

Kim Trục Lưu chợt vỡ lẽ ra, lòng thầm nhủ: “Chẳng trách nào ngày ấy trên trường thành mình múa kiếm đại ca gây đàn, tiết tấu tiếng đàn rất hợp với chiêu số của mình. Nghĩ lại, y chưa chính thức bái sư nhưng cũng là đệ tử của cha mình. Nhưng tại sao lại có vẻ bất mãn với cha mình đến thế?”

Kim Trục Lưu lo lắng là vì tình bằng hữu, không dám nói thẳng ra, chàng đang suy nghĩ phải hỏi như thế nào cho khéo, Lịch Nam Tinh thở dài, nói: “Lệnh tôn xem ta như con cháu, từ nhỏ ta được lệnh tôn thương yêu, trong lòng cũng rất cảm kích, chỉ vì ta có một chuyện bất mãn cho nên mới bất kính với lệnh tôn. Thật ra làm kẻ tiểu bối không nên như thế. Lúc này ta đã sai, mong hiền đệ thứ lỗi!”

Ban đầu Lịch Nam Tinh gọi là “cha” của đệ, sau đó lại nói là “lệnh tôn”, chàng lại còn xin lỗi Kim Trục Lưu, Kim Trục Lưu cũng đã hết giận. Những nỗi thắc mắc vẫn chưa giải được, thế rồi hỏi: “Chuyện gì khiến cho đại ca bất mãn, có liên quan gì đến cha của đệ?”

Lịch Nam Tinh thở dài: “Chuyện này đã trải qua ba mươi năm, kể làm tiểu bối như chúng ta không cần phải nhớ đến! Thôi đi vậy, đệ cũng không cần hỏi lệnh tôn nữa”.

Té ra khi còn ở nhà Lịch Nam Tinh không hề biết Kim Thế Di và Lịch Thắng Nam có liên hệ với nhau. Sau khi đến Trung Nguyên, chàng đã gặp những kẻ trong Thiên ma giáo, bọn họ vẫn còn ôm thù hận đối với Kim Thế Di, cho nên cho Lịch Nam Tinh biết chuyện này, nhưng bọn họ cũng không biết rõ ràng, vì thế khi kể đến “tình sử” của hai người Kim, Lịch, không khỏi thêm mắm dặm muối, đặt điều nói xấu Kim Thế Di. Thậm chí còn bảo Lịch Thắng Nam chết là do Kim Thế Di thay lòng đổi dạ.

Nếu cha của mẹ của Lịch Nam Tinh sớm cho chàng biết sự thực của chuyện này thì đã tốt hơn nhiều. Vì thế mới nghĩ rằng: “Té ra Kim Thế Di vì áy náy trong lòng, tại có lỗi với nhà mình cho nên mới truyền thụ võ công cho mình để bù đắp”.

Lịch Nam Tinh là người rất dễ xúc động, chàng đã có ý nghĩ này cho nên khó có thể thông cảm cho Kim Thế Di. Nhưng cũng chính vì là một người dễ xúc động, tấm chân tình của Kim Trục Lưu đã cảm động chàng, cho nên chàng cũng không khỏi có chút hối hận.

Kim Trục Lưu là người phóng khoáng, không câu nệ tiểu tiết. Lịch Nam Tinh đã xin lỗi, chàng cũng không cần để bụng nữa. Tuy Lịch Nam Tinh không chịu giải thích, nhưng Kim Trục Lưu cũng không hỏi nữa.

Kim Trục Lưu bảo: “Đại ca, đại ca đi như thế ư? Giang sư huynh cũng muốn nói chuyện với huynh”.

Lịch Nam Tinh thở dài: “Sử cô nương hiện giờ bị nhốt ở Lục Hợp bang, ta tiếc không mọc cánh đến gặp nàng. Sau này ta phải đến thăm sư huynh của đệ. Hiền đệ, đệ hãy thay ta tạ từ lệnh sư huynh và Trần đại ca. Họ đang đợi đệ đệ hãy quay về!”

Lịch Nam Tinh tuy ngoài miệng thúc giục Kim Trục Lưu trở về nhưng trong bụng thì mong chàng đi cùng mình đến Lục Hợp bang. Nhưng vì lần trước đã bị chàng từ chối, Lịch Nam Tinh là người có lòng tự ái cho nên không muốn mở miệng hỏi Kim Trục Lưu.

Kim Trục Lưu cảm thấy bẽ bàng, buồn bã nói: “Được, mong đại ca và Sử cô nương trăm năm đầu bạc, đệ quay về đây”.

Kim Trục Lưu thần thờ trở về, khi đến Bí Ma Nhai, Giang Hải Thiên và Không Chiếu đại sư đã cùng Trần Quang Chiếu đang chờ chàng. Giang Hải Thiên hỏi: “Sao đệ quay về nhanh đến thế?” Trần Quang Chiếu hỏi lại: “Lý đại ca đâu?”

Kim Trục Lưu nói: “Lý đại ca có việc cho nên phải đi trước”.

Giang Hải Thiên hỏi: “Người này thật kỳ lạ, sư đệ, đệ và y đã nói những gì?”

Kim Trục Lưu nghĩ bụng Giang Hải Thiên thế nào cũng biết chuyện này cho nên hỏi: “Y bảo có một chuyện khiến y bất mãn, nhưng không biết chuyện này có liên quan gì đến cha?”

Giang Hải Thiên thở dài: “Ta đã hiểu. Chắc là y đã nghe những lời ong tiếng ve nào đó cho nên bất mãn trong lòng”.

Kim Trục Lưu thở dài: “Lời ong tiếng ve gì mà khiến đại ca bất mãn? Chuyện này chắc chắn có liên quan đến nhà họ Lịch, đúng không?” Kim Trục Lưu trối lòng tò mò, cho nên hỏi dẫn tới khiến cho Giang Hải Thiên khó xử.

Giang Hải Thiên nói: “Có lẽ Lịch Nam Tinh hiểu nhầm đối với sư phụ, nhưng chuyện này không phải hoàn toàn là cái sai của sư phụ, sau này đệ chắc chắn sẽ hiểu”. Giang Hải Thiên không tiện nhắc đến “tình sử” của sư phụ, chỉ đành đáp như thế.

Không Chiếu đại sư chợt bảo: “Tất cả mọi nhân duyên bay qua như làn khói trước mắt. Nếu lòng không thẹn, có nói ra cũng chẳng sao”. Ông ta là bậc cao tăng đắc đạo, biết Kim Trục Lưu đã nổi lòng tò mò, nếu không hỏi cho rõ ràng thì sẽ không chịu thôi. Cho nên nói mấy câu như thế, tỏ ý muốn cho Kim Trục Lưu biết mọi chuyện.

Giang Hải Thiên vốn là người phóng khoáng, nghe Không Chiếu đại sư nói như thế thì cười rằng: “Đại sư đã nói không sao thì tôi sẽ nói. Sư phụ và huynh kết hôn trong cùng một ngày, đệ có biết là vì sao không?” Kim Trục Lưu hỏi: “Có phải cha mẹ đệ quen nhau muộn màng không?” Giang Hải Thiên nói: “Không phải. Sư phụ vì một người phụ nữ cho nên hai mươi năm mới thành thân với mẹ của đệ”. Kim Trục Lưu tò mò hỏi: “Người đó chắc chắn là họ Lịch?”

Giang Hải Thiên nói: “Đúng thế, người đó tên gọi Lịch Thắng Nam. Sư phụ quen biết sư mẫu trước, sau đó mới gặp gỡ Lịch Thắng Nam, Lịch Thắng Nam yêu thương sư phụ, nhưng sư phụ và sư mẫu đã có tình cảm từ trước. Tuy hai người đã yêu thương nhau nhưng vẫn chưa có hôn ước, sau đó Lịch Thắng Nam và cha của đệ liên thủ đánh bại đại ma đầu Mạnh Thần Thông, rồi Lịch Thắng Nam lại đến núi Thiên Sơn tỉ võ, đánh bại chưởng môn đời trước của phái Thiên Sơn là Đường Hiểu Lan, trở thành người có võ công để nhất thiên hạ, nhưng bản thân bà ta cũng bị trọng thương. Cha của đệ cảm tấm tình si của bà ta, chấp nhận làm vợ chồng với bà ta một đêm”.

Kim Trục Lưu hỏi lại: “Vợ chồng một đêm có nghĩa là sao?”

Giang Hải Thiên nói: “Trong đêm động phòng Lịch Thắng Nam đã sớm ngọc nát hương tàn, cho nên chỉ có danh vợ chồng với sư phụ. Sư phụ là người trọng tình cảm, cho nên hai mươi năm sau mới cưới sư mẫu”.

Giang Hải Thiên kể sơ qua tình sử của Kim Thế Di cho Kim Trục Lưu nghe, lời lẽ có ý thiên vị cho sư phụ và sư mẫu. Nhưng cũng không thể trách được ông ta, ông ta không biết rằng thời thiếu niên Kim Thế Di thật sự yêu Lịch Thắng Nam.

Kim Trục Lưu nghe thế thì ngẩn người. Câu chuyện này đem lại cho chàng rất nhiều cảm xúc, chàng kính trọng cha mẹ nhưng sau khi nghe chuyện cũng rất thông cảm với Lịch Thắng Nam. Lòng thầm nhủ: “Trên đời hiếm có người chung thủy như Lịch cô nương này, bà ta đã vì cha mình mà không tiếc dùng mọi thủ đoạn. Nhưng sau khi được danh phận phu thê thì lại hy sinh bản thân để cho cha mẹ đến với nhau. Có thể nói bà ta đã hiểu lý lẽ thật sự của tình yêu”.

Nghĩ đến đây, lòng chợt chấn động, chàng thầm nhủ: “Quan hệ giữa mình và Lý đại ca với Sư cô nương chẳng giống họ hay sao?”

Chính là:

Nếu trời có tình trời cũng già, hỏi ai hiểu được mối tình si?

Muốn biết chuyện tiếp theo thế nào, mời xem hồi sau rõ.

- o O o -